

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/DS-ST

Ngày: 22-7-2020

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vũ Xuân Thụ.

- Ông Võ Ánh Sửu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hồ Quang Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 170/2020/TLST - DS, ngày 02 tháng 6 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hồng M, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị V, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn 2, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc nguyên đơn anh Hồng M trình bày:

Anh Hồng M với bà Trần Thị V có quan hệ mua bán phân bón với nhau, mua bán theo phương thức khi ra mua phân bón có tiền thì trả ngay, nếu không có tiền trả thì ghi nợ cuối năm thu hoạch nông sản sẽ trả. Năm 2019 gia đình bà V mua phân bón có nợ lại số tiền 52.570.000 đồng, ngày 24/12/2019 hai bên có đối chiếu nợ và hẹn đến ngày 01/01/2020 trả hết nợ, lãi suất 01%/tháng cho đến khi trả xong nợ. Sau đó, đến hạn trả nợ anh đã yêu cầu bà V trả nợ nhưng bà V không trả. Vì vậy, yêu cầu bà Trần Thị V phải có nghĩa vụ trả số nợ trên chậm nhất ngày

20/11/2020. Lãi suất yêu cầu trả 01%/tháng, kể từ khi chốt nợ 24/12/2019 cho đến khi trả xong nợ. Yêu cầu bà V chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Tại biên bản lấy lời khai và trong quá trình làm việc bị đơn bà Trần Thị V trình bày:

Do nhu cầu cần phân bón để đầu tư sản xuất nông nghiệp, bà Vân có mua bán phân bón với anh Hồng M, theo phương thức anh M bán phân bón cho bà, bà V nợ tiền lại cuối năm sẽ trả. Theo đó, năm 2019 bà V có mua phân bón của anh Hồng M nhưng do kinh tế khó khăn không trả được, nên ngày 24/12/2019 hai bên có đối chiếu nợ thì bà V nợ tiền mua phân bón là 52.570.000 đồng, tiền lãi hai bên thỏa thuận trong thời gian chậm trả trả lãi suất 01%/tháng, hai bên viết giấy vay tiền, thực chất là không vay mà nợ tiền nợ mua phân bón. Khi đối chiếu thì hện đến ngày 01/01/2020 trả cho anh M, nhưng do chồng bị bệnh hiểm nghèo mất vào tháng 02/2020, kinh tế khó khăn nên chưa trả được. Nay chấp nhận có nợ anh M 52.570.000 đồng, xin trả số nợ này chậm nhất 30/12/2020, lãi suất 01%/tháng trong thời gian chậm trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồng M, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Trần Thị V trả cho anh Hồng M số tiền 52.570.000 đồng chậm nhất vào ngày 01/01/2021 và lãi suất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản giữa nguyên đơn anh Hồng M với bị đơn bà Trần Thị V là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Hồng M và bà Trần Thị V có quan hệ mua bán phân bón với nhau, thời gian diễn ra giao dịch là năm 2019, theo phương thức khi mua phân bón nếu có tiền thì trả ngay, nếu không có tiền trả thì ghi nợ cuối năm thu hoạch nông sản sẽ trả. Ngày 24/12/2019 hai bên có đối chiếu nợ thì bà V còn nợ anh M số tiền 52.570.000 đồng và hện đến ngày 01/01/2020 trả hết nợ, lãi suất 01%/tháng nhưng bà V không trả nợ như cam kết nên anh M yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thiết lập hợp đồng mua bán tài sản giữa anh Hồng M với bà Trần Thị V là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, được quy định tại Điều 430 của Bộ luật Dân sự.

Anh M đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên bán tài sản nhưng bà V không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên mua tài sản là phải trả đủ tiền. Như vậy, bà V đã vi phạm nghĩa vụ của bên mua tài sản theo quy định tại Điều 440 của Bộ luật Dân sự. Việc bà V không thực hiện nghĩa vụ đầy đủ của bên mua tài sản đối với bên bán tài sản làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh M, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà V chấp nhận có nợ anh M 52.570.000 đồng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[3] Về thời hạn trả nợ: Tại phiên tòa bà V xin trả số nợ 52.570.000 đồng chậm nhất vào tháng 01/01/2021, anh M chấp nhận thời hạn trả nợ như bà V trình bày.

[4] Về lãi suất: Tại phiên tòa anh M yêu cầu bà V phải trả lãi suất 01%/tháng, thời hạn tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ 01/01/2020 cho đến ngày xét xử sơ thẩm (22/7/2020) như sau: $[52.570.000 \text{ đồng} \times 01\%/\text{tháng} \times 202 \text{ ngày}] : 30 = 3.539.000 \text{ đồng}$. Kể từ ngày xét xử sơ thẩm bà V tiếp tục phải chịu lãi suất 01%/tháng đối với số nợ chưa trả cho đến khi trả xong nợ. Tại phiên tòa bà V xin anh M không trả tiền lãi suất vì gia đình hiện nay rất khó khăn, nếu anh M không đồng ý thì bà chấp nhận trả tiền lãi suất như anh M yêu cầu.

[5] Về án phí dân sự: Cần buộc bà Trần Thị V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bà V là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí dân sự nên cần miễn cho bà Trần Thị V toàn bộ tiền án phí dân sự. Cần trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự cho anh Hồng M đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 431, Điều 433, Điều 434, điều 440, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Hồng M.

1. Buộc bà Trần Thị V phải trả cho anh Hồng M số tiền 56.109.000 (Năm mươi sáu triệu một trăm linh chín nghìn) đồng, trong đó 52.570.000 đồng tiền nợ gốc; 3.539.000 đồng tiền nợ lãi. Thời hạn trả chậm nhất là ngày 01/01/2021.

2. Về lãi suất: Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành bản án này, cho đến khi thi hành án xong, bà Trần Thị V còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất 01%/tháng.

3. Về án phí dân sự: Buộc bà Trần Thị V phải chịu 2.805.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà V là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn án phí dân sự nên miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà V. Trả lại cho anh Hồng M 1.315.000 (Một triệu ba trăm mười lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2019/0008858, ngày 28 tháng 5 năm 2020.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Hồng M, bị đơn bà Trần Thị V có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Công TTĐT Tòa án;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Đăng Khoa